

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 06 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 ngày 05 ngày 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định số 3778/QĐ-BGDĐT, 3779/QĐ-BGDĐT, 3780/QĐ-BGDĐT ngày 21/9/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GD&ĐT;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở GD&ĐT tại Tờ trình số 1650/TTr-SGDĐT ngày 4/12/2018 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GD&ĐT, UBND cấp huyện,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Website tỉnh, Website VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP11.



**Phạm Đình Nghị**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, UBND CẤP HUYỆN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2736/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**1. Thủ tục hành chính ban hành mới (Lĩnh vực văn bằng chứng chỉ)**

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	<p>Ngay trong ngày cơ quan, cơ sở giáo dục tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ.</p> <p>Trong trường hợp yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc được gửi qua bưu điện thì thời hạn được thực hiện ngay sau khi cơ quan, cơ sở giáo dục nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo dấu bưu điện đến.</p> <p>Đối với trường hợp phức tạp, khó kiểm tra, đối chiếu mà cơ quan, cơ sở giáo dục không thể đáp ứng được thời hạn nêu trên thì thời hạn cấp bản sao được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu cấp bản sao.</p>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế Một cửa - Sở GD&ĐT	Không	Thông tư số 19/2015/TT-BGDĐT ngày 08/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân

2	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	Thông tư số 19/2015/TT-BGDĐT ngày 08/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân
3	Công nhận văn bằng tốt nghiệp các cấp học phổ thông do cơ sở nước ngoài cấp	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế Một cửa - Sở GD&ĐT	<p>Công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam cấp (bao gồm cả chương trình liên kết đào tạo giữa cơ sở giáo dục Việt Nam và cơ sở giáo dục nước ngoài do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp bằng): 250.000 đồng/văn bằng;</p> <p>Công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài hợp pháp cấp sau khi hoàn thành chương trình đào tạo ở nước ngoài: 500.000 đồng/văn bằng.</p>	<p>Thông tư số 26/2013/TT-BGDĐT ngày 15/7/2013 của Bộ trưởng Bộ GD&amp;ĐT ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp ban hành kèm theo Quyết định số 77/2007/QĐ-BGDĐT;</p> <p>Quyết định số 77/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2007 của Bộ trưởng Bộ GD&amp;ĐT Quy định về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp ban hành;</p> <p>Thông tư số 164/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xác minh giấy tờ, tài liệu để công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp cho người Việt Nam.</p>

## 2. Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia	120 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế Một cửa - Sở GD&ĐT	Không	Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non
2	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia	120 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế Một cửa - Sở GD&ĐT	Không	Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học

## 3. Thủ tục hành chính được thay thế

TT	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục mầm non	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục	120 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế Một cửa - Sở GD&ĐT	Không	Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non
2	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường tiểu học	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	120 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế Một cửa - Sở GD&ĐT	Không	Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học

3	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường trung học (Bao gồm trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học; trường phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện; trường phổ thông dân tộc nội trú cấp tỉnh; trường phổ thông dân tộc nội trú trực thuộc Bộ; trường phổ thông dân tộc bán trú; trường chuyên thuộc các loại hình trong hệ thống giáo dục quốc dân)	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	120 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế Một cửa Sở GD&ĐT	Không	Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học
4	Công nhận trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia	Công nhận trường trung học đạt chuẩn Quốc gia	120 ngày			
5	Công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia	Công nhận trường trung học đạt chuẩn Quốc gia	120 ngày			
6	Công nhận trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia	Công nhận trường trung học đạt chuẩn Quốc gia	120 ngày			

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN (Lĩnh vực văn bằng chứng chỉ)**

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	<p>Ngay trong ngày cơ quan, cơ sở giáo dục tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ.</p> <p>Trong trường hợp yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc được gửi qua bưu điện thì thời hạn được thực hiện ngay sau khi cơ quan, cơ sở giáo dục nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo dấu bưu điện đến;</p> <p>Đối với trường hợp phức tạp, khó kiểm tra, đối chiếu mà cơ quan, cơ sở giáo dục không thể đáp ứng được thời hạn quy định tại điểm a khoản 1 Điều này thì thời hạn cấp bản sao được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu cấp bản sao</p>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế Một cửa UBND huyện	Không	Thông tư số 19/2015/TT-BGDĐT ngày 08/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân
2	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			